

BIỂU 1: TỔNG HỢP KÉO DÀI THỜI GIAN THỰC HIỆN VÀ GIẢI NGÂN KẾ HOẠCH VỐN NĂM 2025 SANG NĂM 2026
(Kèm theo Quyết định số 839/QĐ-UBND ngày 11 /5/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh)

Đơn vị: triệu đồng

TT	Nội dung	Số lượng dự án	Kế hoạch vốn năm 2025		Kết quả giải ngân cập nhật đến ngày 31/01/2026	Kế hoạch vốn NSDP năm 2025 kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2026 kỳ này	Ghi chú
			Trung ương giao	Địa phương triển khai (bao gồm cả cấp huyện chuyển về)			
1	2	3	4	5	6	7	8
	TỔNG CỘNG (BAO GỒM CẢ TĂNG THU)	96	1.401.000	3.690.919	2.087.427	122.537	
A	Vốn thuộc kế hoạch HĐND tỉnh giao (không bao gồm NSTW)	91	1.401.000	2.363.286	1.378.006	104.698	
I	Vốn NSDP	91	1.401.000	2.363.286	1.378.006	104.698	
1	Vốn đầu tư trong cân đối theo tiêu chí	73	852.000	852.000	663.562	101.315	
a	Vốn đầu tư xây dựng cơ bản tập trung	73	826.700	826.700	657.087	101.315	
	Dự án hoàn thành	5		63.293	47.919		
	Dự án chuyển tiếp	13		305.043	202.759	90.874	
	Dự án KCM	1		433	-		
	Chuẩn bị đầu tư	54		13.540	3.666		
	Hỗ trợ chương trình, dự án khác			321.177	298.281	942	
	Trả nợ gốc, lãi vay			10.100	10.425		
	Phân cấp cho cấp dưới			113.114	94.036	9.499	
b	Bội chi		25.300	25.300	6.475		
2	Đầu tư từ nguồn thu Xổ số kiến thiết	3	16.000	16.000	12.000	-	
	Dự án chuyển tiếp	1		4.000	-	-	
	Dự án KCM	2		12.000	12.000		
3	Đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất	15	533.000	1.495.286	702.444	3.383	
	Dự án hoàn thành	1		6.250	145		
	Dự án chuyển tiếp	10		289.495	139.169	1.649	
	Dự án KCM	4		54.449	22.135	-	
	Phân cấp cho cấp dưới			438.638	239.802	1.734	
	Quỹ phát triển đất			30.000	-		

	Hỗ trợ các Chương trình, dự án khác			676.454	301.193		
B	Các nguồn vốn khác (tăng thu NS, đối ứng CTMTQG cấp huyện)	5		1.327.633	709.421	17.839	

BIỂU 02

DỰ ÁN KÉO DÀI THỜI GIAN THỰC HIỆN VÀ GIẢI NGÂN KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ NĂM 2025 SANG NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số 839/QĐ-UBND ngày 11 /5/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Nội dung	Thời gian KC - HT	Số quyết định, ngày tháng năm	Tổng mức đầu tư		Kế hoạch vốn NSDP năm 2025	Thanh toán kế hoạch vốn NSDP năm 2025 (tính đến 30/01/2026)	Kế hoạch vốn NSDP năm 2025 đề nghị kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2026	Căn cứ đề xuất		Chủ đầu tư	Ghi chú
				Tổng số các nguồn vốn	Trong đó: Vốn NSNN				Căn cứ đề xuất tại khoản 2 Điều 72 được sửa đổi, bổ sung bởi điểm b, khoản 33 Điều 7 Luật số 90/2025/QH15 (cách ghi: a, b, c, d, đ, e)	Thuyết minh cụ thể lý do đề xuất (thuyết minh phải phù hợp với điểm, khoản căn cứ đề xuất)		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	11	12	13	14
	TỔNG CỘNG					272.473	137.575	122.537				
A	Vốn đầu tư trong cân đối theo tiêu chí					193.069	91.536	101.315				
I	Dự án chuyển tiếp					175.562	84.685	90.874				
1	Kè bờ phải sông Kỳ Cùng, thành phố Lạng Sơn, đoạn từ trường THPT Chu Văn An đến Cầu 17/10	2024-2026	2213/QĐ-UBND ngày 11/11/2021; 1787/QĐ-UBND ngày 09/11/2022	60.464	60.464	10.464	5.379	5.085	Điểm d	Nguyên nhân chủ yếu là do phạm vi ranh giới thực hiện dự án có sự chồng lấn, ảnh hưởng lớn đến tiến độ thi công và giải ngân của dự án.	Ban QLDA ĐTXD tỉnh	
2	Xây dựng mở mới tuyến liên xã từ trung tâm thị trấn Chi Lăng vào xã Y Tịch, huyện Chi Lăng	2021-2025	1169/QĐ-UBND ngày 14/6/2021; 1898/QĐ-UBND ngày 20/11/2023; 502/QĐ-UBND ngày 15/3/2024; 1778/UBND-KT ngày 21/11/2024; 2155/QĐ-UBND ngày 30/11/2024	164.268	164.268	33.680	28.700	4.979	Điểm c	Dự án được bố trí kế hoạch vốn để hoàn thành, đưa vào sử dụng trong năm kế hoạch nhưng không được bố trí vốn kế hoạch năm sau	Ban QLDA ĐTXD công trình giao thông tỉnh	
3	Bệnh viện đa khoa tỉnh Lạng Sơn, giai đoạn I (TMĐT 1.193.890, trđ đối ứng NST 301983)	2010-2022	538/QĐ-UBND, ngày 11/4/2016; 2431/QĐ- UBND, ngày 29/11/2018	1.193.890	301.983	11.867	10.945	922	Điểm c	(1) Theo quy định tại khoản 1 Điều 72 được sửa đổi tại điểm a khoản 33 Điều 7 của Luật số 90/2025/QH15 (Vốn được giao sau ngày 30/9/2025 tại QĐ số 2436/QĐ-UBND ngày 13/11/2025). (2) Theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 72 được sửa đổi, bổ sung bởi điểm b, khoản 33 Điều 7 Luật số 90/2025/QH15: Dự án được bố trí kế hoạch vốn để hoàn thành, đưa vào sử dụng trong năm kế hoạch nhưng không được bố trí vốn kế hoạch năm sau	Sở Y tế	
4	Nút giao cao tốc vào khu công nghiệp Hữu Lũng	2023-2026	560/QĐ-UBND ngày 30/3/2022; 1651/QĐ-UBND ngày 20/9/2024; 2535/QĐ-UBND ngày 25/11/2025	193.112	193.112	42.912	12.256	30.656	Điểm d	Dự án gặp nhiều vướng mắc khó khăn do thời tiết mưa bão kéo dài trong năm 2025 ảnh hưởng lớn đến tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn được giao trong năm 2025 của dự án. Liên quan đến gói thầu thi công và lắp đặt thiết bị do Công ty Cổ phần xây dựng Hoàng Phát Hà Nội bị bắt tạm giam	Ban QLDA ĐTXD công trình giao thông tỉnh	

STT	Nội dung	Thời gian KC - HT	Số quyết định, ngày tháng năm	Tổng mức đầu tư		Kế hoạch vốn NSDP năm 2025	Thanh toán kế hoạch vốn NSDP năm 2025 (tính đến 30/01/2026)	Kế hoạch vốn NSDP năm 2025 đề nghị kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2026	Căn cứ đề xuất		Chủ đầu tư	Ghi chú
				Tổng số các nguồn vốn	Trong đó: Vốn NSNN				Căn cứ đề xuất tại khoản 2 Điều 72 được sửa đổi, bổ sung bởi điểm b, khoản 33 Điều 7 Luật số 90/2025/QH15 (cách ghi: a, b, c, d, đ, e)	Thuyết minh cụ thể lý do đề xuất (thuyết minh phải phù hợp với điểm, khoản căn cứ đề xuất)		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	11	12	13	14
5	Hợp phần 3: Cơ sở hạ tầng cho chuỗi giá trị nông nghiệp thuộc dự án BIIG1-Lạng Sơn	2018-2026	699/QĐ-UBND ngày 16/4/2018, số 885/QĐ- UBND ngày 15/4/2025	305.698	81.388	32.036	17.123	14.913	Điểm d	Năm 2025 dự án bị ảnh hưởng bởi mưa lớn, kéo dài đặt biệt là hoàn lưu của cơn bão số 3 (tháng 8/2025), số 10 (từ ngày 28- 30/9) và cơn bão số 11 (từ ngày 05-7/10)	Sở Nông nghiệp và Môi trường	
6	Mở rộng khuôn viên tượng đài Lương Văn Tri, thị trấn Văn Quan huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn	2023-2025	QĐ 1375/QĐ- UBND ngày 31/3/2023	51.975	51.975	17.289	9.622	7.666	Điểm c	Dự án được bố trí kế hoạch vốn để hoàn thành, đưa vào sử dụng trong năm kế hoạch nhưng không được bố trí vốn kế hoạch năm sau;	UBND xã Văn Quan	
7	Đường nội thị 19/4 thị trấn Bình Gia	2014-2025	1579 ngày 08/10/2014; 2414 ngày 15/12/2017; 173 ngày 24/1/2019;182 4/QĐ-UBND ngày 08/11/2023	97.344	97.344	27.314	660	26.653	Điểm c	Dự án được bố trí kế hoạch vốn để hoàn thành, đưa vào sử dụng trong năm kế hoạch nhưng không được bố trí vốn kế hoạch năm sau;	UBND xã Bình Gia	
II	Hỗ trợ chương trình, dự án khác					2.000	1.058	942				
8	Đường Khuổi Pán -Vĩnh Quang (GD 3) xã Hoa Thám	2024-2025	2472/QĐ- UBND ngày 28/8/2024	7.325	7.325	2.000	1.058	942	Điểm c	Dự án chưa phê duyệt quyết toán	UBND xã Bình Gia	
III	Phân cấp cho cấp dưới					15.507	5.794	9.499				
9	Đường nội thị (19/4) kéo dài, thị trấn Bình Gia, huyện Bình Gia	2024-2026	2397/QĐ- UBND ngày 25/9/2023	14.950	14.950	6.581	900	5.680	Điểm c	Dự án được bố trí kế hoạch vốn để hoàn thành, đưa vào sử dụng trong năm kế hoạch nhưng không được bố trí vốn kế hoạch năm sau;	UBND xã Bình Gia	
10	Cải tạo, sửa chữa các phòng làm việc trụ sở Huyện ủy Trảng Định	2022-2023	773/QĐ- UBND- 28/3/2022	1.800	1.800	300	109	190	Điểm c	Dự án được bố trí kế hoạch vốn để hoàn thành, đưa vào sử dụng trong năm kế hoạch nhưng không được bố trí vốn kế hoạch năm sau;	UBND xã Thất Khê	
11	Xây kè chống sạt lở, nhà công vụ, khuôn viên huyện ủy	2019-2025	637/QĐ- UBND- 13/3/2019	2.227	2.227	230	-	230	Điểm c	Dự án được bố trí kế hoạch vốn để hoàn thành, đưa vào sử dụng trong năm kế hoạch nhưng không được bố trí vốn kế hoạch năm sau;	UBND xã Thất Khê	
12	Cầu Pán Cọn, thôn Bắc Khê, xã Kim Đồng	2024-2025	3137/QĐ- UBND, 09/12/2024	2.167	2.167	46	11	35	Điểm c	Dự án được bố trí kế hoạch vốn để hoàn thành, đưa vào sử dụng trong năm kế hoạch nhưng không được bố trí vốn kế hoạch năm sau;	UBND xã Thất Khê	
13	Kè chống sạt lở đoạn nhà văn hóa khu 5 đến UBND huyện	2020-2025	2497/QĐ- UBND, 27/11/2020			607	-	607	Điểm c	Dự án được bố trí kế hoạch vốn để hoàn thành, đưa vào sử dụng trong năm kế hoạch nhưng không được bố trí vốn kế hoạch năm sau;	UBND xã Thất Khê	
14	Đường Nà Ca - Bản Tàn, xã Xuân Long	2025 -2026	3665/QĐ- UBND ngày 12/12/2024	1.500	1.500	1.400	1.132	268	Điểm c	Dự án được bố trí kế hoạch vốn để hoàn thành, đưa vào sử dụng trong năm kế hoạch nhưng không được bố trí vốn kế hoạch năm sau;	UBND xã Đồng Đang	
15	Đường từ QL 1B- Nà Hóc, xã Bình Trung	2025 -2027	1017/QĐ- UBND ngày 27/03/2025	3.800	3.800	1.900	111	1.789	Điểm c	Dự án được bố trí kế hoạch vốn để hoàn thành, đưa vào sử dụng trong năm kế hoạch nhưng không được bố trí vốn kế hoạch năm sau;	UBND xã Đồng Đang	
16	Nhà văn hóa thị trấn Lộc Bình	2024-2025	491/QĐ-UBND ngày 30/01/2024	5.000	5.000	1.156	537	619	Điểm c	Dự án đã hoàn thành trong năm 2025, đang thực hiện các thủ tục quyết toán hoàn thành công trình	UBND xã Lộc Bình	

STT	Nội dung	Thời gian KC - HT	Số quyết định, ngày tháng năm	Tổng mức đầu tư		Kế hoạch vốn NSDP năm 2025	Thanh toán kế hoạch vốn NSDP năm 2025 (tính đến 30/01/2026)	Kế hoạch vốn NSDP năm 2025 đề nghị kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2026	Căn cứ đề xuất		Chủ đầu tư	Ghi chú
				Tổng số các nguồn vốn	Trong đó: Vốn NSNN				Căn cứ đề xuất tại khoản 2 Điều 72 được sửa đổi, bổ sung bởi điểm b, khoản 33 Điều 7 Luật số 90/2025/QH15 (cách ghi: a, b, c, d, d, e)	Thuyết minh cụ thể lý do đề xuất (thuyết minh phải phù hợp với điểm, khoản căn cứ đề xuất)		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	11	12	13	14
17	Cải tạo, nâng cấp trụ sở UBND xã Sân Viên	2024-2025	4694/QĐ-UBND ngày 31/12/2024	650	650	630	603	27	Điểm c	Dự án đã hoàn thành trong năm 2025, đang thực hiện các thủ tục quyết toán hoàn thành công trình	UBND xã Lộc Bình	
18	Nền đường Khòn Chảo - Bán Choong, xã Sân Viên	2024-2026	3575a/QĐ- UBND ngày 30/10/2024	2.920	2.920	1.342	1.312	29	Điểm c	Dự án đã hoàn thành trong năm 2025, đang thực hiện các thủ tục quyết toán hoàn thành công trình	UBND xã Lộc Bình	
19	Đầu tư cơ sở vật chất Trường Mầm non Bình Minh, thị trấn Đồng Mô		1675/QĐ-UBND ngày 16/5/2022	5.815	5.815	1.315	1.079	25	Điểm c	Dự án được bố trí kế hoạch vốn để hoàn thành, đưa vào sử dụng trong năm kế hoạch nhưng không được bố trí vốn kế hoạch năm sau;	UBND xã Chi Lăng	
B	Vốn đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất					18.104	9.066	3.383				
I	Dự án chuyển tiếp					12.769	5.466	1.649				
1	Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư khối 9, phường Vĩnh Trại (Ao Cạn - Bãi Than)		3207/QĐ-UBND ngày 28/12/2020; 3587/QĐ-UBND	4.973	4.973	1.780	78	1.199	Điểm c	Dự án được bố trí kế hoạch vốn để hoàn thành, đưa vào sử dụng trong năm kế hoạch nhưng không được bố trí vốn kế hoạch năm sau	UBND phường Đồng Kinh	
2	Đường dẫn vào khu tái định cư đường Lý Thái Tổ (kéo dài)		2534/QĐ- UBND, ngày 12/12/2018; 1066/QĐ- UBND, ngày 14/05/2025	26.525	26.525	10.989	5.389	450	Điểm c	Theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 72 được sửa đổi, bổ sung bởi điểm b, khoản 33 Điều 7 Luật số 90/2025/QH15: Dự án được bố trí kế hoạch vốn để hoàn thành, đưa vào sử dụng trong năm kế hoạch nhưng không được bố trí vốn kế hoạch năm sau	UBND phường Đồng Kinh	
II	Phân cấp cho cấp dưới					5.335	3.599	1.734				
II.1	Dự án chuyển tiếp					4.007	2.317	1.689				
3	Mở rộng khuôn viên tượng đài Lương Văn Tri, thị trấn Văn Quan huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn	2023-2025	QĐ 1375/QĐ- UBND ngày 31/3/2023	51.975	51.975	2.725	1.958	767	Điểm c	Dự án được bố trí kế hoạch vốn để hoàn thành, đưa vào sử dụng trong năm kế hoạch nhưng không được bố trí vốn kế hoạch năm sau;	UBND xã Văn Quan	
4	San lấp và giải phóng mặt bằng trụ sở công an xã Tân Thành huyện Cao Lộc	2025 -2026	136/QĐ-UBND ngày 15/01/2025	752	752	752	360	392	Điểm c	Dự án được bố trí kế hoạch vốn để hoàn thành, đưa vào sử dụng trong năm kế hoạch nhưng không được bố trí vốn kế hoạch năm sau;	UBND xã Đồng Đáng	
5	San lấp và giải phóng mặt bằng trụ sở công an xã Thụy Hùng, huyện Cao Lộc	2025 -2026	70/QĐ-UBND ngày 05/01/2025	675	675	530	-	530	Điểm c	Dự án được bố trí kế hoạch vốn để hoàn thành, đưa vào sử dụng trong năm kế hoạch nhưng không được bố trí vốn kế hoạch năm sau;	UBND xã Đồng Đáng	
II.2	Hoàn thành					1.328	1.282	45				
6	Trường Mầm non Tú Mịch, huyện Lộc Bình, phân trường Bản Luồng	2022-2023	số 3285/QĐ- UBND ngày 13/7/2022	5.937	5.937	180	147	33	Điểm c	Dự án đã hoàn thành trong năm 2023, đang thực hiện các thủ tục quyết toán hoàn thành công trình	UBND xã Lộc Bình	
7	Nâng cấp mặt đường BTXM Nà Danh-Lũng Mười	2021	số 394 ngày 25/02/2021	2.730	2.730	1.148	1.135	12	Điểm c	Dự án được bố trí kế hoạch vốn để hoàn thành, đưa vào sử dụng trong năm kế hoạch nhưng không được bố trí vốn kế hoạch năm sau	UBND xã Na Sầm	
D	Nguồn tăng thu bổ sung vào kế hoạch đầu tư công năm 2025					61.300	36.973	17.839				
I	Tăng thu phí năm 2024 bổ sung vào kế hoạch đầu tư công tại Quyết định số 1230/QĐ_UBND ngày 05/6/2025					11.424	7.470	3.953				
1	Tôn tạo Di tích Đội cứu quốc quan bắc sơn; hạng mục nhà dón tiếp, nhà ban quản lý, bãi đỗ xe.	2023-2025	2105/QĐ-UBND ngày 31/12/2022	9.999	9.999	6.036	5.417	618	Điểm c	Dự án đã hoàn thành trong năm 2025, đang thực hiện các thủ tục quyết toán hoàn thành công trình	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	

STT	Nội dung	Thời gian KC - HT	Số quyết định, ngày tháng năm	Tổng mức đầu tư		Kế hoạch vốn NSDP năm 2025	Thanh toán kế hoạch vốn NSDP năm 2025 (tính đến 30/01/2026)	Kế hoạch vốn NSDP năm 2025 đề nghị kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2026	Căn cứ đề xuất		Chủ đầu tư	Ghi chú
				Tổng số các nguồn vốn	Trong đó: Vốn NSNN				Căn cứ đề xuất tại khoản 2 Điều 72 được sửa đổi, bổ sung bởi điểm b, khoản 33 Điều 7 Luật số 90/2025/QH15 (cách ghi: a, b, c, d, d, e)	Thuyết minh cụ thể lý do đề xuất (thuyết minh phải phù hợp với điểm, khoản căn cứ đề xuất)		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	11	12	13	14
2	Đường dẫn vào khu tái định cư đường Lý Thái Tổ (kéo dài)		2534/QĐ-UBND, ngày 12/12/2018; 1066/QĐ-UBND, ngày 14/05/2025	26.525	26.525	5.388	2.053	3.335	Điểm c	Theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 72 được sửa đổi, bổ sung bởi điểm b, khoản 33 Điều 7 Luật số 90/2025/QH15: Dự án được bố trí kế hoạch vốn để hoàn thành, đưa vào sử dụng trong năm kế hoạch nhưng không được bố trí vốn kế hoạch năm sau	UBND phường Đông Kinh	
II	Nguồn khấu hao tài sản nước sạch năm 2024 bổ sung kế hoạch đầu tư công tại Quyết định số 2255/QĐ-UBND ngày 15/12/2024					28.239	16.635	11.604				
3	Nâng cấp, mở rộng hệ thống cấp nước thị trấn Lộc Bình, huyện Lộc Bình	2024-2025	835/QĐ-UBND ngày 08/4/2025	28.239	28.239	28.239	16.635	11.604	Điểm c	Thời gian thi công của dự án ngắn, trong quá trình lựa chọn nhà thầu thi công xây lắp phải tiến hành nhiều lần. Qua 03 lần tổ chức đấu thầu (từ ngày 30/6/2025 đến ngày 19/11/2025) Chủ đầu tư mới lựa chọn được nhà thầu thi công gói thầu xây lắp dẫn đến ảnh hưởng trực tiếp đến thời gian thực hiện của dự án.	Ban QLDA ĐTXD tỉnh	
III	Vốn đầu tư từ nguồn tăng thu xổ số kiến thiết năm 2024 tại Quyết định số 648/QĐ-UBND ngày 14/3/2025 của UBND tỉnh					5.426	452	37				
4	Cải tạo, nâng cấp trung tâm y tế huyện Đình Lập			25.000	25.000	5.426	452	37	Điểm c	Công trình đã dừng thực hiện, đơn vị đã trình thẩm tra quyết toán, chưa có QĐ quyết toán, giá trị còn lại để thanh toán theo giá trị đề nghị quyết toán là 37,248 triệu đồng	UBND xã Đình Lập	
IV	Tăng thu huyện giao					16.211	12.415	2.245				
5	Xây dựng trụ sở khối dân vận huyện Văn Quan	2023-2025	ĐC 3345/QĐ-UBND ngày 27/11/2024	4.858	4.858	840	744	95	Điểm c	Công trình đã trình quyết toán, tuy nhiên còn một số chi phí chưa thanh toán hết	UBND xã Văn Quan	
6	Xây dựng nhà chợ trung tâm thị trấn Văn Quan	2022-2025	QĐ 2485/QĐ-UBND ngày 29/7/2019	45.255	45.255	1.809	1.804	4	Điểm c	Công trình đang vướng mặt bằng	UBND xã Văn Quan	
7	Cải tạo, sửa chữa trụ sở UBND xã Tri Lễ, huyện Văn Quan	2023-2025	QĐ 1822/QĐ-UBND ngày 20/6/2024	2.596	2.596	1.700	1.676	23	Điểm c	Công trình đã trình quyết toán, tuy nhiên còn một số chi phí chưa thanh toán hết	UBND xã Văn Quan	
8	Sửa chữa Trường Mầm non Hùng Việt		2726/QĐ-UBND-21/11/2024	1.151	1.151	431	320	111	Điểm c	Dự án được bố trí kế hoạch vốn để hoàn thành, đưa vào sử dụng trong năm kế hoạch nhưng không được bố trí vốn kế hoạch năm sau;	UBND xã Thất Khê	Chuyển tiếp
9	Sửa chữa Trường Tiểu học Tri Phương		2054/QĐ-UBND-27/8/2024	4.241	4.241	710	-	710	Điểm c	Dự án được bố trí kế hoạch vốn để hoàn thành, đưa vào sử dụng trong năm kế hoạch nhưng không được bố trí vốn kế hoạch năm sau;	UBND xã Thất Khê	Chuyển tiếp
10	Sửa chữa Trường Mầm non Đào Viên		1155/QĐ-UBND-09/5/2025	2.080	2.080	1.400	1.322	77	Điểm c	Dự án được bố trí kế hoạch vốn để hoàn thành, đưa vào sử dụng trong năm kế hoạch nhưng không được bố trí vốn kế hoạch năm sau;	UBND xã Thất Khê	Chuyển tiếp
11	San ủi, GPMB xây dựng Trụ sở UBND xã, Nhà văn hóa xã, sân tập thể thao, trụ sở Công an xã, BCHQS xã Kháng Chiến	2023-2024	311/QĐ-UBND-17/02/2023	6.836	6.836	1.047	601	445	Điểm c	Dự án được bố trí kế hoạch vốn để hoàn thành, đưa vào sử dụng trong năm kế hoạch nhưng không được bố trí vốn kế hoạch năm sau;	UBND xã Thất Khê	Chuyển tiếp
12	Cầu Pàn Cọn, thôn Bắc Khê, xã Kim Đồng	2024-2025	3137/QĐ-UBND, 09/12/2024	2.167	2.167	693	600	92	Điểm c	Dự án được bố trí kế hoạch vốn để hoàn thành, đưa vào sử dụng trong năm kế hoạch nhưng không được bố trí vốn kế hoạch năm sau;	UBND xã Thất Khê	
13	Cải tạo, nâng cấp đường thôn Ga, đoạn từ Quốc lộ 1 đến Ga Chi Lăng xã Chi Lăng		85/QĐ-BQLDA ngày 29/4/2024	2.482	2.482	580	55	15	Điểm c	Dự án được bố trí kế hoạch vốn để hoàn thành, đưa vào sử dụng trong năm kế hoạch nhưng không được bố trí vốn kế hoạch năm sau;	UBND xã Chi Lăng	

STT	Nội dung	Thời gian KC - HT	Số quyết định, ngày tháng năm	Tổng mức đầu tư		Kế hoạch vốn NSDP năm 2025	Thanh toán kế hoạch vốn NSDP năm 2025 (tính đến 30/01/2026)	Kế hoạch vốn NSDP năm 2025 đề nghị kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2026	Căn cứ đề xuất		Chủ đầu tư	Ghi chú
				Tổng số các nguồn vốn	Trong đó: Vốn NSNN				Căn cứ đề xuất tại khoản 2 Điều 72 được sửa đổi, bổ sung bởi điểm b, khoản 33 Điều 7 Luật số 90/2025/QH15 (cách ghi: a, b, c, d, d, e)	Thuyết minh cụ thể lý do đề xuất (thuyết minh phải phù hợp với điểm, khoản căn cứ đề xuất)		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	11	12	13	14
14	Xây dựng đường Co Lôi - Khuổi Phiêng - Khuổi Đeng, xã Mẫu Sơn, huyện Cao Lộc	2025 -2026	1010/QĐ-UBND ngày 27/3/2025	3.800	3.800	1.000	974	26	Điểm c	Dự án được bổ trí kế hoạch vốn để hoàn thành, đưa vào sử dụng trong năm kế hoạch nhưng không được bổ trí vốn kế hoạch năm sau;	UBND xã Đồng Đăng	Chuyển tiếp
15	Cải tạo, sửa chữa trụ sở UBND huyện Văn Lãng	2021	Số 679 ngày 08/3/2021	12.726	12.726	4.462	4.058	342	Điểm c	Theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 72 được sửa đổi, bổ sung bởi điểm b, khoản 33 Điều 7 Luật số 90/2025/QH15: Dự án được bổ trí kế hoạch vốn để hoàn thành, đưa vào sử dụng trong năm kế hoạch nhưng không được bổ trí vốn kế hoạch năm sau	UBND xã Na Sầm	
16	Trụ sở công an xã Tân Mỹ	2022	Số 3613, ngày 28/10/2022	1.067	1.067	315	261	54	Điểm c	Dự án được bổ trí kế hoạch vốn để hoàn thành, đưa vào sử dụng trong năm kế hoạch nhưng không được bổ trí vốn kế hoạch năm sau	UBND xã Na Sầm	
17	Bổ sung CSVC Trường Mầm non xã Hồng Thái	2021	số 3409 ngày 15/11/2021	7.694	7.694	600		21	Điểm c	Dự án được bổ trí kế hoạch vốn để hoàn thành, đưa vào sử dụng trong năm kế hoạch nhưng không được bổ trí vốn kế hoạch năm sau	UBND xã Na Sầm	
18	Xây dựng sân thể thao xã Trùng Khánh	2022	Số 668, ngày 01/3/2022	1.200		225		186	Điểm c	Dự án được bổ trí kế hoạch vốn để hoàn thành, đưa vào sử dụng trong năm kế hoạch nhưng không được bổ trí vốn kế hoạch năm sau	UBND xã Na Sầm	
19	Cải tạo, sửa chữa một số hạng mục trụ sở làm việc phòng Tài nguyên và Môi trường	2022	Số 3647 ngày 03/11/2022	1.415	1.415	400		44	Điểm c	Theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 72 được sửa đổi, bổ sung bởi điểm b, khoản 33 Điều 7 Luật số 90/2025/QH15: Dự án được bổ trí kế hoạch vốn để hoàn thành, đưa vào sử dụng trong năm kế hoạch nhưng không được bổ trí vốn kế hoạch năm sau	UBND xã Na Sầm	

BIỂU 02a

DỰ ÁN KÉO DÀI THỜI GIAN THỰC HIỆN VÀ GIẢI NGÂN KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ NĂM 2025 SANG NĂM 2026 (VƯỚNG MẮC GIẢI PHÓNG MẶT I

(Kèm theo Quyết định số 839/QĐ-UBND ngày 11 /5/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Nội dung	Thời gian KC - HT	Số quyết định, ngày tháng năm	Tổng mức đầu tư		Kế hoạch vốn NSDP năm 2025	Thanh toán kế hoạch vốn NSDP năm 2025 (tính đến 30/01/2026)	Kế hoạch vốn NSDP năm 2025 kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2026	Căn cứ đề xuất	
				Tổng số các nguồn vốn	Trong đó: Vốn NSNN				Căn cứ đề xuất tại khoản 2 Điều 72 được sửa đổi, bổ sung bởi điểm b, khoản 33 Điều 7 Luật số 90/2025/QH15 (cách ghi: a, b, c, d, đ, e)	Thuyết minh cụ thể lý do đề xuất (thuyết minh phải phù hợp với điểm, khoản căn cứ đề xuất)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	12	13
	TỔNG CỘNG					27.176	11.376	14.870		
A	Vốn đầu tư trong cân đối theo tiêu chí					1.090	423	667		
I	Phân cấp cho cấp dưới					1.090	423	667		
1	Đường GTNT Khau Luông - Cò Vải, xã Kim Đồng	2021-2025	2623/QĐ-UBND - 13/9/2021	6.038	6.038	1.090	423	667	Điểm d	Công tác GPMB của dự án được thực hiện giao thời với mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, do đó ảnh hưởng đến quá trình thụ lý hồ sơ, công tác lập, thẩm định và phê duyệt phương án
B	Vốn đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất					9.577	5.735	2.913		
I	Dự án KCM					4.549	1.766	2.783		
2	Tôn tạo và phát huy giá trị Di tích Địa điểm Thủy Môn Đình, thị trấn Đồng Đăng, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn	2025-2026	Quyết định số 1364/QĐ-UBND, ngày 06/08/2024	9.849	9.849	4.549	1.766	2.783	Điểm d	Công tác GPMB của dự án được thực hiện giao thời với mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, do đó ảnh hưởng đến quá trình thụ lý hồ sơ, công tác lập, thẩm định và phê duyệt phương án
II	Dự án chuyển tiếp					5.028	3.969	130		
3	Công viên bờ sông Kỳ Cùng (Đoạn từ cầu Đồng Kinh đến khách sạn Đồng Kinh)		32/NQ-UBND ngày 14/12/2020; 1354/QĐ-UBND ngày 10/7/2021; 1842/UBND-CT	216.335	216.335	5.028	3.969	130	Điểm d	Dự án đã thi công cơ bản hoàn thành các hạng mục. Hiện nay còn vướng mắc GPMB của 01 hộ gia đình và đã được gia hạn thời gian thực hiện dự án hết Quý II/2026 tại Quyết định số 2735/QĐ-UBND ngày 21/12/2025 của UBND tỉnh Lạng Sơn
C	Đầu tư từ nguồn thu Xổ số kiến thiết					4.000	-	4.000		
I	Dự án chuyển tiếp					4.000	-	4.000		
4	Nâng cấp, mở rộng trường THPT Lộc Bình	2024-2026	1775/QĐ-UBND ngày 07/11/2022; 1887/QĐ-UBND ngày 17/11/2023	15.000	15.000	4.000	-	4.000	Điểm d	Công tác GPMB của dự án được thực hiện giao thời với mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, do đó ảnh hưởng đến quá trình thụ lý hồ sơ, công tác lập, thẩm định và phê duyệt phương án, các hộ chưa nhận tiền do đang thắc mắc về giá đất đã được phê duyệt dẫn đến không đáp ứng được mặt bằng thi công để triển khai thực hiện dự án.

STT	Nội dung	Thời gian KC - HT	Số quyết định, ngày tháng năm	Tổng mức đầu tư		Kế hoạch vốn NSDP năm 2025	Thanh toán kế hoạch vốn NSDP năm 2025 (tính đến 30/01/2026)	Kế hoạch vốn NSDP năm 2025 kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2026	Căn cứ đề xuất	
				Tổng số các nguồn vốn	Trong đó: Vốn NSNN				Căn cứ đề xuất tại khoản 2 Điều 72 được sửa đổi, bổ sung bởi điểm b, khoản 33 Điều 7 Luật số 90/2025/QH15 (cách ghi: a, b, c, d, d, e)	Thuyết minh cụ thể lý do đề xuất (thuyết minh phải phù hợp với điểm, khoản căn cứ đề xuất)
I	2	3	4	5	6	7	8	9	12	13
D	Nguồn tăng thu bổ sung vào kế hoạch đầu tư công năm 2025					12.508	5.217	7.290		
I	Tăng thu huyện giao					1.147	-	1.147		
1	Đường GTNT Khau Luông - Cò Vải, xã Kim Đồng	2021-2025	2623/QĐ-UBND - 13/9/2021	6.038	6.038	1.147	-	1.147	Điểm d	Công tác GPMB của dự án được thực hiện giao thời với mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, do đó ảnh hưởng đến quá trình thụ lý hồ sơ, công tác lập, thẩm định và phê duyệt phương án
II	Tăng thu phí năm 2024 bổ sung vào kế hoạch đầu tư công tại Quyết định số 1230/QĐ_UBND ngày 05/6/2025					2.261	-	2.261		
1	Đường GTNT Khuổi Vai, xã Đề Thám - Pàn Đào, Kéo Vèng, xã Kim Đồng, huyện Trảng Định		1689-23/08/2021	38.861	38.861	2.261		2.261	Điểm d	Công tác GPMB của dự án được thực hiện giao thời với mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, do đó ảnh hưởng đến quá trình thụ lý hồ sơ, công tác lập, thẩm định và phê duyệt phương án
III	Vốn đầu tư từ nguồn tăng thu xổ số kiến thiết năm 2024 tại Quyết định số 648/QĐ-UBND ngày 14/3/2025 của UBND tỉnh					9.100	5.217	3.882		
1	Đường GTNT Khuổi Vai, xã Đề Thám - Pàn Đào, Kéo Vèng, xã Kim Đồng, huyện Trảng Định		1689-23/08/2021	38.861	38.861	9.100	5.217	3.882	Điểm d	Công tác GPMB của dự án được thực hiện giao thời với mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, do đó ảnh hưởng đến quá trình thụ lý hồ sơ, công tác lập, thẩm định và phê duyệt phương án

BẢNG)

Chủ đầu tư	Ghi chú
16	17
UBND xã Thất Khê	
Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	
UBND phường Đông Kinh	
Ban QLDA ĐTXD tỉnh	

Chủ đầu tư	Ghi chú
16	17
UBND xã Thất Khê	
UBND xã Thất Khê	
UBND xã Thất Khê	